

Số: 41/2018/QĐST-DS

Thuỷ Nguyên, ngày 19 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2018/TLST- DS ngày 13 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty T; địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree, số 9 Đ, Phường 12, Quận 4, Thành phố K. Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Ngô Văn Phong, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 16A/119 Trung Hành, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố H (Giấy uỷ quyền v/v nộp đơn khởi kiện và tham gia tố tụng số 2010/UQTA-VH.18 ngày 18 tháng 6 năm 2018).

Bị đơn: Anh Đinh Văn C, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Giếng, xã Q, huyện T, thành phố H. Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Chị Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Giếng, xã Q, huyện T, thành phố H (Giấy uỷ quyền ngày 11 tháng 9 năm 2018).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Đinh Văn C phải trả Công ty T số tiền nợ là 40.032.064 đồng (Bốn mươi triệu không trăm ba mươi hai nghìn không trăm sáu mươi tư đồng) bao gồm số tiền nợ gốc là 26.526.079 đồng (Hai mươi sáu triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn không trăm bảy mươi chín đồng) và số tiền lãi trong hạn là 13.505.985 đồng (Mười ba triệu năm trăm linh năm nghìn chín trăm tám mươi lăm đồng).

Phương án trả nợ gốc cụ thể như sau: Bắt đầu từ tháng 9 năm 2018 đến tháng 01 năm 2019 mỗi tháng anh Đinh Văn C phải trả Công ty T số tiền nợ gốc là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 28 hàng tháng. Chậm nhất đến ngày 28 tháng 02 năm 2019 anh Đinh Văn C phải trả hết cho Công ty T số tiền nợ gốc còn lại là 6.526.079 đồng (Sáu triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn không trăm bảy mươi chín đồng) theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151110 - 133004-0003 đã ký giữa Công ty T và anh Đinh Văn C.

Kể từ ngày 12 tháng 9 năm 2018 anh Đinh Văn C vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151110 - 133004-0003 đã ký giữa Công ty T và anh Đinh Văn C cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp anh Đinh Văn C thực hiện đúng phương án trả nợ gốc nêu trên thì Công ty T sẽ miễn toàn bộ tiền nợ lãi cho anh Đinh Văn C.

Trường hợp anh Đinh Văn C vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ gốc nào theo phương án trả nợ gốc nêu trên thì anh Đinh Văn C phải trả Công ty T toàn bộ số tiền nợ gốc và số tiền nợ lãi còn lại theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151110 - 133004-0003 đã ký với Công ty T.

2.2. Về án phí: Anh Đinh Văn C nhận nộp cả 1.000.800 đồng (Một triệu tám trăm đồng) án dân sự sơ thẩm. Trả lại Công ty T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009192 ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

